

Số: 34/BC-THPTDT

Dầu Tiếng, ngày 27 tháng 02 năm 2024

BÁO CÁO

**PHỤ LỤC 5: BIỂU SỐ LIỆU THỐNG KÊ KẾT QUẢ
SAU 02 NĂM THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 131/QĐ-TTg
NGÀY 25/01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

(Kèm theo Công văn số 378/SGDDĐT-VP ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Sở GDĐT)

Số lượng nhà giáo được trang bị (có) máy tính (máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay)/ đường truyền Internet/ phần mềm để tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Tổng số giáo viên có máy tính	54	100%
2. Tổng số giáo viên có đường truyền Internet	54	100%
Người học được trang bị (có) máy tính (máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay)/ đường truyền Internet/ phần mềm để tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Tổng số học sinh có máy tính	903	93.9%
2. Tổng số học sinh có đường truyền Internet	962	100%
Triển khai nền tảng dạy và học trực tuyến	Số lượng	Tỷ lệ %
1. 1. Số nền tảng: Microsoft team, Google meet, Zalo, Facebook...		
2. Số nền tảng là sản phẩm trong nước	0	0%
3. Số lượng học sinh tham gia sử dụng nền tảng	962	100%
Tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến	Tỷ lệ %	
1. Tỉ trọng nội dung triển khai dưới hình thức trực tuyến ở bậc tiểu học		
2. Tỉ trọng nội dung triển khai dưới hình thức trực tuyến ở bậc trung học		
Triển khai hệ thống quản trị, quản lý dựa trên dữ liệu và công nghệ số	Số lượng	Tỷ lệ %
1. Cơ sở giáo dục đã triển khai <i>(nếu có số lượng là 1)</i>	1	100%
2. Số lượng người học được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất	962	100%
3. Số lượng nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất	67	100%
4. Cơ sở giáo dục đào tạo quản lý hồ sơ số đối với cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu <i>(nếu có số lượng là 1)</i>	1	100%
5. Số lượng hồ sơ công việc tại đơn vị được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số	8	

Nơi nhận:

- Sở GDĐT;
- Ông Nguyễn Trần Thanh;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Cảnh Thuỷ

